

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **208/2017/HNGĐ - ST**

Ngày 14/12/2017

*“V/v yêu cầu thay đổi người
trực tiếp nuôi con chung sau khi ly
hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tuấn Tú.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Bà Nông Thị Hương

2 - Ông Hoàng Văn Bốn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Diệu Thương - Cán bộ Toà án nhân dân huyện
Hàm Yên.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham
gia phiên tòa:* Ông Hoàng Đức Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 14/12/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên
Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2017/TLST-HNGĐ ngày
05/10/2017 về việc *“Kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”*
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2017/QĐST-HNGĐ ngày 27/11/2017
giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Triệu Thảo N**, tên gọi khác Triệu Mùi Hàn, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Anh **Hoàng Đức T**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

(Chị N và anh T đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên
đơn chị **Triệu Thảo N** trình bày:

Chị và anh Hoàng Đức T đã ly hôn ngày 29/5/2017 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 80/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Khi giải quyết ly hôn chị và anh T thỏa thuận giao cháu L, sinh ngày 17/4/2015 cho anh Hoàng Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn đến nay anh Hoàng Đức T vẫn là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Linh L. Tuy nhiên, hiện nay anh T đã lấy vợ mới và đã có một con chung, ngoài ra bản thân anh T còn phải nuôi 02 con chung của anh T với người vợ trước một cháu 09 tuổi và một cháu 13 tuổi. Như vậy cả con chung của chị N và anh T thì anh T đang phải nuôi bốn người con. Trong khi đó gia đình anh T thuộc diện hộ nghèo, anh T và vợ mới đều không có công việc và thu nhập ổn định, nhà ở của vợ chồng anh T hiện nay là nhà tạm, cuộc sống gia đình rất khó khăn. Chị N cho rằng, trước đây khi mới ly hôn chị ở cùng với mẹ đẻ, làm ruộng và các công việc khác thu nhập bình quân khoảng 3 triệu đồng một tháng, nhưng hiện nay chị đã có nhà ở ổn định (nhà mới làm) khang trang rộng rãi, và làm nghề bán hàng ăn nên thu nhập bình quân hàng tháng ở mức ổn định là khoảng 10 triệu đồng một tháng, hoàn toàn đủ điều kiện cho hai mẹ con ăn, ở và sinh hoạt. Vì vậy, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu L, sinh ngày 17/4/2015 đến khi cháu Hoàng Linh L đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động được và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Tại các biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Hoàng Đức T trình bày :

Anh và chị Triệu Thảo N ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 80/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên. Theo quyết định anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu L, sinh ngày 17/4/2015 đến khi cháu Hoàng Linh L đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động tự lực. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Từ khi anh và chị N ly hôn anh là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Linh L, thỉnh thoảng chị N có đến thăm con và mua sắm quần áo, đồ dùng sinh hoạt cho con.

Hiện nay công việc chính của anh T là làm vườn, làm ruộng thu nhập bình quân khoảng 5.000.000đ/ 1 tháng.

Việc chị N khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn anh không nhất trí. Vì anh nuôi cháu Hoàng Linh L từ khi anh và chị N ly hôn, cháu Hoàng Linh L thường xuyên hay ốm đau, nhà chị N ở xa, anh không muốn cho cháu Hoàng Linh L vất vả đi lại. Anh cũng nhất trí việc chị N thăm nom cháu Hoàng Linh L chứ anh không ngăn cấm. Tại phiên tòa anh T giữ nguyên quan điểm không nhất trí để chị N nuôi con, vì theo anh chị N không đảm bảo điều kiện nuôi con.

Quá trình điều tra xác minh tại nơi ở của chị Triệu Thảo N, chính quyền địa phương nơi chị N sinh sống đã cung cấp như sau:

Chị Triệu Thảo N hiện nay có nhà riêng tại thôn L, xã H, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, công việc của chị N là bán hàng ăn, mức thu nhập ổn định hàng tháng khoảng từ 9.000.000đ đến 10.000.000đ/1 tháng. Nơi ở của chị N gần trường học, trạm y tế, rất thuận lợi cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc con. Chị N hoàn toàn đủ điều kiện về vật chất và tinh thần để nuôi con.

Quá trình điều tra xác minh tại nơi ở của anh Hoàng Đức T, chính quyền địa phương nơi anh T sinh sống đã cung cấp như sau:

Công việc chính hiện nay của anh Hoàng Đức T là làm vườn cam, tuy nhiên thu nhập rất thấp, khoảng 700.000đ/ 1 tháng, gia đình thuộc diện hộ nghèo của thôn Đ, xã L. Bản thân anh T hiện nay ngoài việc nuôi cháu Hoàng Linh L còn phải nuôi dưỡng 02 con riêng của vợ cả, vợ mới của anh T hiện nay vừa sinh con, một mình anh T và vợ mới nuôi bốn cháu nhỏ nên cuộc sống cũng rất khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn được thực hiện tốt.

Về việc giải quyết nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu L, sinh ngày 17/4/2015 cho chị Triệu Thảo N, trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đi- ọc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chị Triệu Thảo N và anh Hoàng Đức T đã ly hôn ngày 29/5/2017 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 80/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Khi giải quyết ly hôn chị N và anh T thỏa thuận giao cháu L, sinh ngày 17/4/2015 cho anh Hoàng Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tuy nhiên, đến nay hoàn cảnh kinh tế của gia đình anh T rất khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo, anh T đã lấy vợ mới và phải nuôi dưỡng, chăm sóc bốn người con nên việc nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Hoàng Linh L gặp rất nhiều khó khăn, nội dung này đã được chính quyền địa phương nói anh T sinh sống cung cấp thông qua việc xác minh của Tòa án.

Đối với chị N, hiện nay chị N đang ở cùng với mẹ đẻ tại thôn L, xã H, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, chị N đã có nơi ở ổn định, có thu nhập đảm bảo để nuôi con, nơi ở của chị N cũng thuận tiện cho việc đi lại, học tập và chăm sóc sức khỏe của cháu Hoàng Linh L, ngoài việc nuôi dưỡng cháu Hoàng Linh L, chị N không phải nuôi dưỡng ai khác nên việc nuôi con của chị N sẽ đảm bảo hơn anh T. Hơn nữa tính đến ngày xét xử, cháu Hoàng Linh L chưa đủ 36 tháng tuổi, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 luật hôn nhân gia đình thì việc giao con cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên cũng đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu L cho chị Triệu Thảo N trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo được quyền lợi hợp pháp của cháu L nên cần chấp nhận.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của chị Triệu Thảo N là có căn cứ, cần được xem xét chấp nhận. Đối với phần cấp dưỡng nuôi con chung chị N không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Hoàng Đức T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Triệu Thảo N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 1 Điều 235, Điều 266, 267 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 2 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thảo N.

Giao cháu L, sinh ngày 17/4/2015 cho chị Triệu Thảo N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Hoàng Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

Quyết định này thay thế phần thỏa thuận về con chung trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 80/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Về án phí: Anh Hoàng Đức T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị Triệu Thảo N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Triệu Thảo N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai số 0003869 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Chị Triệu Thảo N và anh Hoàng Đức T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- L- u.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tuấn Tú

